TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 48/2021/DS-ST
Ngày: 22/7/2021
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự Soái.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Nam Phước và ông Lê Văn Cương.
- Thư ký Tòa án: Bà Lê Thị Nguyệt Sương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ*** *tham gia phiên tòa:* Ông Huỳnh Trung Thu, Kiểm sát viên.

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 22 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 07/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2021 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXX-ST ngày 04 tháng 6 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/QĐST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ.
Địa chỉ: khu P, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.
Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm V, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Đ, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo văn bản ủy quyền số 1106/2020/GUY-CNQN ngày 31 tháng 12 năm 2020 và văn bản ủy quyền số 143/2021/GUQ-CNQN ngày 14 tháng 3 năm 2021); có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Bà Triệu Thị H, sinh năm 1965
Địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01 tháng 02 năm 2021 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Đ, ông Phạm V (người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ) trình bày:

Theo hợp đồng tín dụng số LD1434000112 được ký ngày 06/12/2014, Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ đã cho khách hàng bà Triệu Thị Thu H vay số tiền là 28.000.000 đồng, lãi suất 0,7%/tháng, thời hạn vay 48 tháng, thời điểm trả hết nợ ngày 06/12/2018. Tại hợp đồng tín dụng số LD1513600104 được ký ngày 16/5/2015, Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ tiếp tục cho khách hàng bà Triệu Thị H vay số tiền là 74.000.000 đồng, lãi suất 0,7%/tháng, thời hạn vay 48 tháng, thời điểm trả hết nợ ngày 16/5/2019. Mục đích vay

của các hợp đồng là tiêu dùng cán bộ nhân viên Nhà nước và tài sản bảo lãnh bảo đảm cho các khoản vay là tín chấp cán bộ nhân viên Nhà nước

Trong quá trình vay khách hàng bà Triệu Thị H đã không thanh toán nợ đúng hạn cho Ngân hàng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng khách hàng bà Triệu Thị H vẫn không có thiện chí trả nợ. Do khách hàng vi phạm hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngày 17/5/2018 Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ đã chuyển toàn bộ dư nợ vay còn lại sang nợ quá hạn.

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với khách hàng bà Triệu Thị H, yêu cầu khách hàng có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để khách hàng trả nợ, tuy nhiên khách hàng vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã qui định tại các hợp đồng tín dụng đã ký.

Do đó, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Triệu Thị H phải thanh toán trả nợ vay cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi các hợp đồng tín dụng đã ký kết đến ngày 22/7/2021, bao gồm:

- Hợp đồng tín dụng số: LD1434000112 được ký tại Phòng giao dịch Đ ngày 06/12/2014 bao gồm: Tiền nợ gốc 4.680.000 đồng, lãi chuyển quá hạn 1.568.000 đồng, lãi quá hạn phát sinh 1.720.583 đồng; tổng cộng là 8.361.703 đồng.

- Hợp đồng tín dụng số: LD1513600104 được ký tại Phòng giao dịch Đại Lộc ngày 16/5/2015 bao gồm: Tiền nợ gốc 20.065.000 đồng, lãi chuyển quá hạn 6.734.000 đồng, lãi quá hạn phát sinh 8.338.696 đồng; tổng cộng là 35.137.696 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà bà Triệu Thị H phải trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ đến ngày 22/7/2021 tổng cộng là 43.499.399 đồng và lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng.

** Tại hồ sơ vụ án thể hiện:* Qua xác minh tại Công an xã Q thì bà Triệu Thị H có hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã Q, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam nhưng hiện nay bà H đã bỏ đi khỏi địa phương mà không khai báo. Do vậy, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi hộ khẩu thường trú của bị đơn bà Triệu Thị H như thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về việc công khai chứng cứ, thông báo về các phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa để giải quyết, xét xư vụ án theo quy định pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người tham gia tố tụng trong vụ án đại diện hợp pháp của nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

Riêng bị đơn bà Triệu Thị H không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định định pháp luật tố tụng dân sự, tại phiên hôm nay bà H vắng mặt không có lý do là không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Sau khi tóm tắc nội dụng vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử buộc bà Triệu Thị H phải có nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP S- Chi nhành Quảng Nam- Phòng giai dịch Đ số tiền nợ gốc và lãi đến ngày 22/7/2021 tổng cộng là

43.499.399 đồng và lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại các hợp đồng tín dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Vào ngày 06/12/2014, bà Triệu Thị H có vay của Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ số tiền 28.000.000 đồng, lãi suất 0,7%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cán bộ nhân viên Nhà nước. Ngày 16/5/2015, bà Triệu Thị H tiếp tục vay của Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ số tiền 74.000.000 đồng, lãi suất 0,7%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cán bộ nhân viên Nhà nước; tổng cộng là 102.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng bà Triệu Thị H vi phạm nội dung thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết nên Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ khởi kiện. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự đây là tranh chấp hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện. Bà Triệu Thị H có hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ.

[2] Về thủ tụng tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án xác minh tại Công an xã Q thì bà Triệu Thị H có hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam nhưng bà H đã bỏ đi khỏi địa phương mà không khai báo nên Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bà Triệu Thị H vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự là phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Về nội dung tranh chấp:

{3.1} Xét số tiền nợ vay gốc 24.745.000 đồng: Theo hợp đồng tín dụng số LD1434000112 ngày 06/12/2014, Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ đã cho bà Triệu Thị H vay số tiền là 28.000.000 đồng, lãi suất 0,7%/tháng, thời gian vay là 48 tháng, thời điểm trả hết nợ ngày 06/12/2018. Tại hợp đồng tín dụng số LD1513600104 ngày 16/5/2015, Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ tiếp tục cho bà Triệu Thị H vay số tiền là 74.000.000 đồng, lãi suất 0,7%/tháng, thời hạn vay là 48 tháng, thời điểm trả hết nợ ngày 16/5/2019; tổng số tiền bà Triệu Thị H đã vay của Ngân hàng TMCP S- Ch nhánh quảng Nam- phòng giao dịch Đ là 102.000.000 đồng; mục đích vay của các hợp đồng để tiêu dùng cán bộ nhân viên Nhà nước nên tài sản bảo lãnh bảo đảm cho các khoản vay là tín chấp cán bộ nhân viên Nhà nước, hai bên ký kết hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử xác định các hợp đồng tín dụng này là có thật và hợp pháp. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng bà Triệu Thị H đã không thực hiện đúng các cam kết trả nợ, để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện Ngân hàng đã cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ việc bà H trả nợ vay cho Ngân hàng đến ngày 24/4/2018 thì không trả nợ, sau đó bỏ đi khỏi địa phương không chịu trả nợ cho Ngân hàng nên đã vi phạm hợp đồng và đến nay còn nợ số tiền gốc của 02 hợp đồng là 24.745.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định bà Triệu Thị H nợ của Ngân hàng

TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ số tiền vay gốc của 02 hợp đồng là 24.745.000 đồng là có căn cứ.

{3.2} Xét số tiền lãi vay 18.754.399 đồng: Theo nội dung của 02 hợp đồng tín dụng số LD1434000112 và LD1513600104 đã ký kết thì lãi vay của tổng số tiền 102.000.000 đồng là 0,7%/tháng, mức lãi suất này được hai bên thỏa thuận phù hợp với khoản 2 Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng. Hội đồng xét xử xác định Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ yêu cầu trả lãi chuyển quá hạn, lãi quá hạn phát sinh từ ngày 17/5/2018 đến ngày 22/7/2021 với tổng số tiền lãi của 02 hợp đồng là 18.754.399 đồng là có căn cứ.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy việc Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ khởi kiện yêu cầu bà Triệu Thị H phải có nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng số tiền tổng cộng cả gốc và lãi là 43.499.399 đồng là có cơ sở để chấp nhận, cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1434000112 ngày 06/12/2014 tổng số tiền là 8.361.703 đồng: Tiền nợ gốc: 4.680.000 đồng; lãi chuyển quá hạn: 1.568.000 đồng; lãi quá hạn phát sinh: 2.113.703 đồng.

- Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1513600104 ngày 16/5/2015 tổng cộng số tiền là35.173.696 đồng: Tiền nợ gốc: 20.065.000 đồng; lãi chuyển quá hạn: 6.734.000 đồng; lãi quá hạn phát sinh: 8.338.696 đồng.

[4] Về án phí: Theo quy định của pháp luật thì bị đơn bà Triệu Thị H phải chịu là 2.174.969 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 147; Điều 235, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463; Điều 466 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ đối với bà Triệu Thị H về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

1. Buộc bà Triệu Thị H phải có nghĩa trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ số tiền tổng cộng gốc và lãi tính đến ngày 22/7/2021 là **43.499.399** đồng *(Bốn mươi ba triệu bốn trăm chín mươi chín ngàn ba trăm chín mươi chín đồng đồng)*, cụ thể như sau:

- Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1434000112 ngày 06/12/2014 là 8.361.703 đồng: Tiền nợ gốc 4.680.000 đồng; lãi chuyển quá hạn 1.568.000 đồng; lãi quá hạn phát sinh 2.113.703 đồng.

- Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1513600104 ngày 16/5/2015 là 35.173.696 đồng: Tiền nợ gốc 20.065.000 đồng; lãi chuyển quá hạn 6.734.000 đồng; lãi quá hạn phát sinh 8.338.696 đồng.

Bà Triệu Thị H tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 23/7/2021 theo hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1434000112 ngày 06/12/2014 và hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1513600104 ngày 16/5/2015 mà các bên đã ký kết.

Thời hạn trả tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Buộc bà Triệu Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 2.174.969 đồng *(Hai triệu một trăm bảy mươi bốn ngàn chín trăm sáu mươi chín đồng).*

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.036.000 đồng *(Một triệu không trăm ba mươi sáu ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0003949 ngày 05/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sư huyện Đ.

- ***Về quyền kháng cáo:*** Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích Luật thi hành án dân sự)

.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Đ;*
- *Chi cục THADS huyện Đ;*
- *TAND tỉnh Quảng Nam;;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Tự Soái